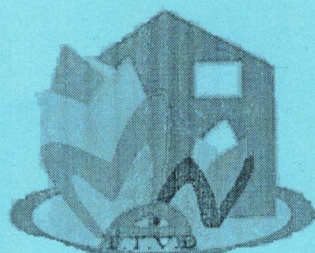


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
TRƯỜNG MẦM NON A THỊ TRẦN VĂN ĐIỂN



KẾ HOẠCH

Chiến lược và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025

Tháng 6/2020

KẾ HOẠCH

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025; Quyết định 1065/QĐ-BGD&ĐT ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 19/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội về phát triển giáo dục mầm non thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị trấn Văn Điển lần thứ XXIV nhiệm kỳ 2020-2025;

Trường mầm non A thị trấn Văn Điển xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2020 - 2025, nội dung cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG

- Trường mầm non A thị trấn Văn Điển có 2 điểm trường tại địa chỉ số 20 và số 4 ngõ 265 đường Ngọc Hồi, thuộc địa bàn thị trấn Văn Điển.

- Cơ sở vật chất nhà trường hằng năm luôn được cải tạo, sửa chữa, bổ sung các đồ dùng hiện đại, đủ điều kiện phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; 15 lớp học có công trình vệ sinh khép kín đạt chuẩn, đảm bảo an toàn cho trẻ, có đủ đồ dùng dạy học theo chương trình GDMN.

- Tổng số CBGV,NV: 56 đ/c (Biên chế: 41 đ/c, HĐ: 15 đ/c)

- Đảng viên: 36/56 đ/c = 64%

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, tạo mọi điều kiện của các cấp lãnh đạo, cũng như các tổ chức đoàn thể tại địa phương, sự phối hợp của cha mẹ học sinh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Kế thừa bề dày thành tích của nhà trường như: Liên tục đạt tập thể lao động xuất sắc cấp thành phố; Cờ thi đua dẫn đầu Thành phố năm học 2013-2014; Bằng khen của Thủ Tướng Chính phủ năm 2014; Bằng khen UBND thành phố Hà Nội năm 2015; Bằng khen của Bộ GD&ĐT Hà Nội năm 2018. Phát huy cao tinh thần đấu tranh phê và tự phê, BGH đồng nhất quan điểm và thực hiện trong công tác chỉ đạo, đội ngũ CB,GV,NV luôn đoàn kết.

- Hai điểm trường gần nhau thuận lợi cho công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Duy trì tốt kiểm định CLGD cấp độ 3, trường đạt CQG mức

độ 1. Chất lượng nhà trường ngày được nâng lên, tạo được niềm tin với cha mẹ trẻ khi gửi con tại trường.

2. Khó khăn

Điểm 1 (Khu trung tâm) của nhà trường được thành lập từ năm 1983 với 38 năm hoạt động, Đến nay, nhà trường nhận thấy công trình nhà trường xây dựng lâu năm, cơ sở vật chất, trang thiết bị đã dần xuống cấp, chưa ứng kịp thời theo nhu cầu phát triển nhanh chóng của xã hội trong công tác CSND - GD trẻ.

II. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

- Toàn trường hiện tại có 56 CBGV, NV. (Trong đó: 03 BGH; 35 Giáo viên; 10 nhân viên nuôi dưỡng; 01 kế toán; 01 văn thư; 01 y tế; 05 bảo vệ)

- 100% CB, GV, NV có trình độ đạt chuẩn. (Trong đó: 03 BGH có trình độ trên chuẩn; giáo viên trên chuẩn: 31/35 đ/c đạt 88.6%; nhân viên nuôi dưỡng có trình độ trên chuẩn: 6/10 đ/c đạt 60%).

- 15/15 lớp có đủ số cô/trẻ theo quy định.

- CB, GV, NV có tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu trẻ, đoàn kết với đồng nghiệp, cư xử đúng mực với phụ huynh học sinh.

- Ban giám hiệu có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.

- Công tác tổ chức quản lý của ban giám hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá, thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung.

Chất lượng học sinh năm học 2020 - 2021

- Toàn trường có 15 lớp với tổng số học sinh là: 476 trẻ. Trong đó NT: 65 trẻ (02lớp); MGB: 112 trẻ (04lớp); MGN: 129 trẻ (04lớp); MGL: 170 trẻ (05lớp).

- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần bình quân: NT: 88%, MGB: 90%, MGN: 91%, MGL: 91%.

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi 100%, trẻ từ 3-5 tuổi đạt 96%, tỷ lệ nhà trẻ 76%. Trong năm học 2020 - 2021, trên địa bàn điều tra nhà trường quản lý không có trẻ khuyết tật thể nhẹ ra lớp học hòa nhập.

- Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ: 100% trẻ ăn tại trường và được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và sức khỏe, không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường. Đảm bảo lượng Calo cho trẻ và tỷ lệ cân đối giữa các chất. 100% trẻ được theo dõi cân nặng, chiều cao trên biểu đồ chính xác, 98.2 trẻ tăng cân qua các kỳ cân. Tỷ lệ trẻ SDD giảm so với đầu năm, cuối năm học còn dưới 1%, 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ.

- Chất lượng giáo dục trẻ: 15/15 lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, có đầy đủ hồ sơ, sổ sách giáo viên, đồ dùng - dụng cụ học tập cho cô và trẻ để thực hiện qui chế chuyên môn, thực hiện chương trình đạt kết quả tốt. 100% các lớp ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Đánh giá trẻ cuối năm ở tất cả các lĩnh vực đều đạt 100%.

- Cơ sở vật chất: Tổng diện tích đất sử dụng là: 2.890,8m² trung bình 6.07 /trẻ. Có 15 lớp học và đầy đủ hệ thống các phòng chức năng theo quy định, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Năm học 2019-2020 trường đạt “*Tập thể lao động xuất sắc*”

2. Điểm hạn chế

- Tính đến năm giai đoạn các năm 2023, 2025 nhà trường sẽ thiếu phòng học, sân chơi ngoài trời còn chật hẹp nên ảnh hưởng một phần tới tổ chức hoạt động cho trẻ.

3. Thời cơ

- Trường mầm non A thị trấn Văn Điển nằm ở vị trí trung tâm trung tâm của Thị trấn Văn Điển, cũng như của huyện Thanh Trì, giáp ranh với quận Hoàng Mai. Giao thông đi lại thuận tiện, mật độ dân cư đông đúc, là khu vực có nhiều cơ quan hành chính sự nghiệp đóng trên địa bàn và các khu chung cư như: Pháp Vân - Tứ Hiệp; Pháp Vân - Hoàng Liệt: Chung cư Huyện ủy Thanh Trì; Hồng Hà; Tecco - Thanh Trì.... Lãnh đạo địa phương đã có những định hướng, quan tâm về công tác phát triển giáo dục mầm non. Đa số phụ huynh rất quan tâm tới giáo dục.

- Trong những năm qua phong trào thi đua xây dựng và nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới để đáp ứng với xu thế hội nhập quốc tế của Ngành GD Thành phố Hà Nội nói chung và huyện Thanh Trì nói riêng phát triển mạnh mẽ, đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của các nhà trường.

- Các phong trào thi đua xây dựng môi trường giáo dục, thi đua học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ nhà giáo.

- Một số phương pháp tiên tiến trên thế giới đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội khuyến khích các đơn vị triển khai, vận dụng như: Phương pháp Steam, phương pháp Montessori.

4. Thách thức

- Trường mầm non A thị trấn Văn Điển nằm trên địa bàn có nhiều nhóm lớp mầm non tư thục nên việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tạo niềm tin đối với phụ huynh để thu hút phụ huynh tin tưởng, gửi con vào trường đang là thách thức đối với tập thể nhà trường.

- Trên địa bàn có nhiều dân cư ở các địa phương khác đến tạm trú sinh sống, nhận thức về công tác giáo dục trong một bộ phận cha mẹ học sinh còn hạn chế, tính phối hợp chưa cao.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Phần đầu nâng mức độ đạt chuẩn từ mức độ 1 lên mức độ 2 vào năm 2023 khi được kiểm định CLGD, công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn QG

- Xây dựng chất lượng đội ngũ là "mũi nhọn". Xây dựng phong cách sư phạm nhà giáo mẫu mực, văn hóa ứng xử trường mầm non kết hợp với chuẩn hóa đội ngũ giáo viên từ trung cấp lên Đại học. Bồi dưỡng kỹ năng, khả năng linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới giáo dục.

- Xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất, thiết kế khuôn viên theo lộ trình từng năm học, bảo đảm các yêu cầu về xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, kết hợp sử dụng phần mềm trong quản lý giáo dục và quản lý CSND, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn.

- Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học chuyên cần nhất là trẻ 5 tuổi.

- Thực hiện có hiệu quả vệ sinh ATTP, VSMT, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh (đặc biệt là công tác phòng chống dịch Covid-19). Đảm bảo tuyệt đối, không cho dịch bệnh xảy ra trong trường theo từng năm học.

- Đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm, tiếp cận các phương pháp giáo dục hiện đại (Phương pháp Steam, Phương pháp Montessori..., tăng cường rèn luyện kỹ năng sống và các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

III. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Tâm nhìn

Xác định mục tiêu trọng tâm như sau: Tạo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm gắn với các tiêu chí: ***"Con của các bạn cũng là con của chúng tôi - hãy gửi chọn niềm tin"***. Áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến trong tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ giúp trẻ: ***"Tự Tin - Khỏe mạnh - Thân thiện"***. Thực hiện ***trường học hạnh phúc***.

2. Sứ mệnh

Xây dựng một đơn vị có tính kỷ luật lao động cao, đoàn kết, thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ ***"An toàn - thân thiện - tận tâm"***

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Đoàn kết Tận tâm, trách nhiệm	Mẫu mực Chia sẻ	Chủ động Sáng tạo
----------------------------------	--------------------	----------------------

4. Phương châm hành động

“Trường, lớp mầm non hạnh phúc”

IV. MỤC TIÊU CHUNG, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện. Xây dựng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 và trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

V. TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025

1. Mục tiêu chung

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện. Xây dựng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện. Nâng cao chất lượng CSND& GD trẻ.

2. Mục tiêu đến năm 2025.

2.1. Phát triển số lượng:

- Giảm số trẻ/lớp theo các năm. Đảm bảo số lượng trẻ/lớp đúng với Điều lệ trường mầm non và đúng theo quy định trường chuẩn Quốc gia.

2020-2021		2021-2022		2022-2023		2023-2024		2024-2025	
Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
15	476	15	500	18	650	18	685	19	755

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi duy trì 100%, huy động trẻ mẫu giáo từ 98% trở lên, huy động trẻ nhà trẻ ra lớp từ 40% trở lên.

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đảm bảo đủ số lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo qui định. Đảm bảo đủ định biên giáo viên/trẻ.

- Ban giám hiệu: 03 đ/c; Giáo viên: 50 đ/c. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN xếp loại Xuất sắc 35-45%.

- Nhân viên: 18 đ/c

- Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường: 100%

- Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp huyện: 10%

- Trình độ giáo viên trên chuẩn: 95%.

- Hằng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%.

2.3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và sức khỏe. Không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường. Đảm bảo lượng Calo cho trẻ và tỷ lệ cân đối giữa các chất. 100% trẻ được theo dõi cân nặng, chiều cao trên biểu đồ chính xác, 100% trẻ tăng cân qua các kỳ cân. Tỷ lệ trẻ SDD cuối năm còn dưới 1%. 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm. Mức ăn của trẻ 30.000/ngày/trẻ.

- Tỷ lệ chuyên cân: Nhà trẻ: 90%; Mẫu giáo bé: 90%; Mẫu giáo nhỡ: 90%; Mẫu giáo lớn: 95%

- Đánh giá trẻ hằng năm ở các lĩnh vực đạt trên 98%.

- Trẻ có sức khỏe, ứng dụng các kỹ năng thực hành cuộc sống tốt, có tâm thế tốt bước vào lớp 1.

- Hằng năm đều có trẻ tham gia thi các hội thi do các cấp phát động và có giải thưởng.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào trong các hoạt động CSGD trẻ.

2.4. Cơ sở vật chất.

- Hoàn thành cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất và xây dựng mới cơ sở 2 của nhà trường. Đạt các tiêu chuẩn về quy định trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

2.5. Công tác đoàn thể.

- Duy trì hoạt động của các đoàn thể trong nhà trường.

- Phân đấu các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đạt các danh hiệu cao và các thành tích nổi bật.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đảng: Phân đấu Đảng viên mới hằng năm 4-5 đồng chí, đến năm 2025 tỷ lệ Đảng viên đạt 70% trở lên. Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ*", "*Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*".

- Phân đấu đến năm 2025 có thêm 02 đảng viên quy hoạch nguồn CBQL giai đoạn 2020-2025 tham gia học trình độ trung cấp LLCT-HC.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện công tác cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, ổn định về mọi mặt xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

1.1. Nhiệm vụ.

- Tập trung tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng hiện đại theo mô hình trường chuẩn Quốc gia.

- Kêu gọi mọi nguồn lực để tiếp tục củng cố các kết quả đã đạt được và phát triển quy mô trường lớp trong năm học này và những năm học tiếp theo.

- Xây dựng bộ máy quản lý, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường là khối đoàn kết nội bộ để đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nhà trường.

1.2. Giải pháp.

- Tích cực tham mưu, phối hợp, giám sát thúc đẩy thi công hoàn thành đúng tiến độ dự án: Cải tạo và sửa chữa Trường mầm non A thị trấn Văn Điền cơ sở 1, xây mới cơ sở vật chất cơ sở 2. Chuẩn bị mọi điều kiện để xin trình công nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng mức độ 2 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Ổn định công tác tổ chức, nắm bắt các thông tin về mặt bằng của trẻ, làm tốt công tác thông tin hai chiều trong địa bàn tuyển sinh của nhà trường;

- Gắn trách nhiệm của từng cá nhân đối với công việc được giao. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ để đáp ứng với yêu cầu công việc của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

- Phát động phong trào thi đua gắn liền trách nhiệm của mỗi CBGV, NV và yêu cầu giáo viên thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, trau dồi đạo đức, lương tâm trách nhiệm của nhà giáo để có được sự mẫu mực, uy tín đối với đồng nghiệp cũng như đối với phụ huynh và học sinh. Tổ chức các chuyên đề về giảng dạy, sử dụng phương pháp dạy học hiện đại, giúp giáo viên có các kỹ năng soạn giảng cho phù hợp với đối tượng học sinh của từng lớp. Kiểm tra hồ sơ giáo viên theo kế hoạch, đột xuất. Tăng cường dự giờ thăm lớp để kịp thời điều chỉnh những thiếu sót trong giảng dạy, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Đánh giá phân loại giáo viên cuối năm học chính xác, thực tế từ đó có những định hướng bố trí, sắp xếp và làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên hàng năm.

1.3. Người phụ trách.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên từng lớp và đội ngũ nhân viên.

2. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn". Xây dựng văn hóa trường mầm non.

2.1. Nhiệm vụ.

- Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, phân công, phân nhiệm cho từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Xây dựng văn hóa trường mầm non.

2.2. Giải pháp.

- Thường xuyên tổ chức các buổi học tập các Nghị quyết, Chỉ thị, các văn bản, Điều lệ trường Mầm non, các văn bản liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CBGV, NV trong nhà trường.

- Tổ chức thường xuyên các chuyên đề dạy học, tổ chức cho giáo viên nòng cốt được tham gia giao lưu học tập ở các trường thuận lợi.

- Xây dựng tiêu chí, nội qui, qui chế về văn hóa trường mầm non.

2.3. Người phụ trách.

- Ban Giám hiệu, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

3. Xây dựng trường mầm non đảm bảo các yêu cầu về môi trường giáo dục, công tác quản lý, chỉ đạo; hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

3.1. Nhiệm vụ:

- Bảo đảm tất cả trẻ đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

- Xây dựng môi trường giáo dục trong trường mầm non mang tính “mở”, kích thích sự tập trung chú ý, tư duy và cảm xúc tích cực của trẻ, thúc đẩy trẻ tham gia hiệu quả vào các hoạt động chơi và trải nghiệm đa dạng.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được nâng cao nhận thức và năng lực về quản lý, tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện cụ thể của trường, lớp, địa phương.

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác soạn bài, xây dựng kế hoạch giáo dục, tránh máy móc, sao chép để giáo viên có thời gian đầu tư cho mục tiêu bài dạy nhằm giáo dục trẻ đạt hiệu quả tốt hơn.

- Huy động sự tham gia của nhà trường, gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất cùng quan tâm xây dựng trường mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

3.2. Giải pháp:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý chỉ đạo của Cán bộ quản lý và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên, nhân viên trong trường.

- Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch chủ trương của nhà trường rộng rãi đến phụ huynh, nhân dân địa phương để huy động sự ủng hộ, tham gia cùng nhà trường trong công tác xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

- Đổi mới trong công tác chỉ đạo hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm mục đích tạo cơ hội cho trẻ tích cực trải nghiệm phù hợp với nhu cầu hứng thú của trẻ phát triển cho trẻ kỹ năng nhận thức, tư duy, cảm xúc tích cực.

3.3. Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, GV-NV.

4. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện Kế hoạch dài hạn

4.1. Nhiệm vụ:

- Ứng dụng CNTT, cải cách hành chính trong quản lý, chỉ đạo điều hành kết nối liên thông.

- Xây dựng và phát triển ý chí làm việc của tập thể, mỗi thành viên trong đơn vị đều phải có tư tưởng dám nghĩ, biết làm, nâng cao tính phê bình và tự phê bình của mỗi cá nhân, có định hướng cụ thể về hình ảnh của trường đến năm 2025.

4.2. Giải pháp:

- Giảm bớt thủ tục hành chính trong công tác điều hành quản lí của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể như: hạn chế các buổi hội họp, triển khai nhanh đầy đủ và kịp thời các nội dung cần làm. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo.

- Đổi mới cách đánh giá, kiểm tra, khắc phục kịp thời và đạt hiệu quả các sai sót hạn chế của từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với giáo viên và học sinh; đánh giá đúng năng lực thực của từng cá nhân.

- Bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực của từng cá nhân; tạo điều kiện cho những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được tham gia học tập các lớp nâng chuẩn trong từng năm học.

- Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật lao động, đảm bảo ý thức trách nhiệm và nề nếp làm việc.

4.3. Người phụ trách: Hiệu trưởng, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng.

5. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học chuyên cần.

5.1. Nhiệm vụ:

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể thực hiện có hiệu quả các phong trào và các cuộc vận động. Đặc biệt là cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo", đẩy mạnh phong trào thi đua "Giỏi việc nước-Đảm việc nhà"; tích cực hưởng ứng phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". 100% CBGV,NV duy trì tốt nề nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc văn hóa công sở theo Quyết định 522/QĐ-UBND. Tuyên truyền và thực hiện tốt phương châm "*Trường, lớp mầm non hạnh phúc*".

5.2. Giải pháp:

- Làm tốt công tác nêu gương các cá nhân điển hình trong các buổi Hội nghị, sơ kết, tổng kết. Đổi mới hình thức hội họp, đổi mới hình thức họp phụ huynh, trao đổi 2 chiều, tạo sự gần gũi, hợp tác, chia sẻ giữa nhà trường và gia đình, giữa giáo viên và phụ huynh để có sự thống nhất cách chăm sóc, giáo dục trẻ, phát huy tính tích cực của trẻ, tạo niềm vui, hứng khởi cho trẻ đến trường để duy trì tốt sĩ số học sinh.

5.3. Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên.

6. Thực hiện có hiệu quả VSATTP, VSMT, làm tốt công tác đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ, công tác phòng chống dịch bệnh.

6.1. Nhiệm vụ:

- Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả đảm bảo dinh dưỡng, VSATTP, VSMT, phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong trường. Đội ngũ nhân viên cấp dưỡng phải được tập huấn kiến thức VSATTP. Hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, giá cả và đầy đủ thủ tục.

6.2. Giải pháp:

- Các đồng chí nhân viên nuôi dưỡng và BGH phải được tập huấn kiến thức VSATTP. Phân công PHT phụ trách bán trú tham mưu cho đồng chí hiệu trưởng, ký kết hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, giá cả và đầy đủ thủ tục.

- Thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ trên phần mềm.

- Thành lập ban kiểm tra VSATTP và vệ sinh môi trường.

- Thành lập ban phòng chống dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra và chỉ đạo ban phòng chống dịch bệnh xây dựng kế hoạch.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến tình hình dịch bệnh theo mùa tới 100% phụ huynh học sinh để nắm bắt kịp thời, kết hợp thực hiện hiệu quả trong công tác phòng chống các loại dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

6.3. Người phụ trách: Các ban ngành đoàn thể trong nhà trường, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng.

7. Đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm, tiếp cận các phương pháp giáo dục hiện đại, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

7.1. Nhiệm vụ:

- Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm, đổi mới phương pháp tổ chức, giáo dục trẻ, áp dụng các phương pháp giáo dục hiện đại, nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục trẻ.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tổ chức các chuyên đề và ngoại khóa để giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

7.2. Giải pháp:

- Xây dựng mục tiêu giáo dục và kế hoạch giáo dục của nhà trường hằng năm đáp ứng mục tiêu kết quả đầu ra, tiếp cận xu hướng phát triển và phương pháp giáo dục mầm non quốc tế. Đổi mới nội dung, phương pháp hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy và học sáng tạo.

- Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, phát triển khả năng tự tin, tự lập, khả năng giao tiếp của trẻ. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm rèn luyện kỹ năng sống.

7.3. Người phụ trách: BGH, giáo viên các lớp, phụ huynh học sinh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược phát triển Trường mầm non A thị trấn Văn Điền được phổ biến rộng rãi tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trên trang Web của nhà trường.

- Báo cáo với Phòng GD&ĐT huyện, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn thị trấn Văn Điền.

2. Tổ chức thực hiện

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

QUY MÔ CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC GIÁO DỤC HỌC SINH

Năm học	Tổng số HS	Tổng số lớp	Nhà trẻ	MGB	MGN	MGL	Chất lượng giáo dục học sinh
2020-2021	476	15	72	109	125	170	- 15/15 lớp đổi mới hình thức và nội dung giáo dục phù hợp với trẻ và điều kiện CSVC của nhà trường. Chú trọng tổ chức các hoạt động giao lưu, hoạt động tập thể cho 100% trẻ ở các độ tuổi.
2021-2022	506	15	106	120	140	140	- Phấn đấu 15/15 lớp được nhà trường, phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT XL: Tốt.
2022-2023	650	18	105	170	175	200	- Tiếp tục thực hiện tốt phổ cập học sinh 5 tuổi.
2023-2024	685	18	95	180	190	220	- Tỷ lệ chuyên cần: Nhà trẻ, Mẫu giáo bé, Mẫu giáo nhỡ: 85% trở lên; Mẫu giáo lớn: 90% trở lên.
2024-2025	755	19	115	200	210	230	

QUY MÔ CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG HỌC SINH

Năm học	Tổng số HS	Tỷ lệ trẻ được cân đo, theo dõi BDTT	Tỷ lệ trẻ SDD	Thấp còi	Mức ăn	Tỷ lệ trẻ tham gia đề án SHĐ	Chất lượng nuôi dưỡng học sinh
2020-2021	476	100%	Dưới 2%	Dưới 5%	30.000	96-99%	- Thực hiện tốt công tác CSND trẻ theo đúng quy chế của SGD, PGD.
2021-2022	506	100%	Dưới 2%	Dưới 5%	30.000	96-99%	- Thực hiện phần mềm nuôi dưỡng.

2022-2023	650	100%	Dưới 2%	Dưới 5%	30.000	96-99%	Xây dựng thực đơn theo bữa ăn tiêu chuẩn - 100% trẻ tăng cân qua các kỳ cân, giảm tối đa tỷ lệ trẻ SDD, TC. - 100% trẻ được phòng tránh TNTT theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT - Thực hiện tốt công tác PCDB.
2023-2024	685	100%	Dưới 2%	Dưới 5%	30.000	96-99%	
2024-2025	755	100%	Dưới 2%	Dưới 5%	30.000	96-99%	

QUY MÔ CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ

Năm học	Tổng số CB, GV, NV	SL kết nạp đảng/năm	Trình độ chuyên môn				Tỷ lệ GV giỏi các cấp (%)			Xếp loại VC, LĐĐĐ đạt loại XS, Khá	VC, LĐĐĐ từ HTTNV trở lên
			ĐH	CĐ	TC	Ko TĐ	Cấp TP	Cấp huyện	Cấp trường		
2020-2021	55	3-5%	35	5	10	5	1,8	7-8%	100%	100%	100%
2021-2022	56	3-5%	35	6	10	5	1,8	7-8%	100%	100%	100%
2022-2023	60	1-2%	47	9	7	5	2%	7-8%	100%	100%	100%
2023-2024	60	1-2%	47	10	6	5	2	7-8%	100%	100%	100%
2024-2025	68	1-2%	47	10	6	5	2	7-8%	100%	100%	100%

ĐĂNG KÝ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Năm học	Chính quyền		Đoàn thể				Tỷ lệ khen thưởng các cấp			
	Danh hiệu thi đua	HT khen thưởng	Chi bộ	Công đoàn	Chi đoàn	Phụ nữ	Bảng khen	CST Đ	GK cấp huyện	LĐTT cấp trường
2020-2021	Tập thể lao động xuất sắc cấp TP	Trưởng tiên tiến TĐTT cấp TP	HT xuất sắc nhiệm vụ	Vững mạnh xuất sắc	Vững mạnh xuất sắc	HT xuất sắc nhiệm vụ	3%	15%	15%	100%
2021-2022	Bảng khen của UBND TP	Trưởng tiên tiến TĐTT cấp TP	HT xuất sắc nhiệm vụ	Bảng khen của LĐLĐ TP	Vững mạnh xuất sắc	HT xuất sắc nhiệm vụ	3%	15%	15%	100%

2022-2023	Tập thể lao động xuất sắc cấp TP	Trường tiên tiến TĐTT cấp TP	HT xuất sắc NV	Vững mạnh xuất sắc	Vững mạnh xuất sắc	HT xuất sắc NV	3%	15%	15%	100%
2023-2024	Tập thể lao động xuất sắc cấp TP	Trường tiên tiến TĐTT cấp TP	HT xuất sắc NV	Vững mạnh xuất sắc	Vững mạnh xuất sắc	HT xuất sắc NV	3%	15%	15%	100%
2024-2025	Tập thể lao động xuất sắc cấp TP	Trường tiên tiến TĐTT cấp TP	HT xuất sắc NV	Vững mạnh xuất sắc	Vững mạnh xuất sắc	HT xuất sắc NV	3%	15%	15%	100%

CÁC ĐIỀU KIỆN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

Năm học	Nội dung đầu tư, tham mưu, đề xuất
2020-2021	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu cần bổ sung ngay. - Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm. - Tham mưu với các cấp lãnh đạo, báo cáo xin hạ giải điểm trung tâm để xây mới hướng tới kiểm định chất lượng và công nhận lại chuẩn Quốc gia vào năm 2023.
2021-2022	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu để bổ sung. - Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm học. - Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất cho 2 điểm trường, hướng tới kiểm định chất lượng và công nhận lại chuẩn Quốc gia vào năm 2023.
2022-2023	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát bổ sung đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị còn thiếu để phục vụ cho việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. - Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm. Đón đoàn kiểm định chất lượng và công nhận lại chuẩn Quốc gia vào năm 2023.
2023-2024	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị còn thiếu để phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. - Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm học.
2024-2025	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu để bổ sung. - Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm học.

THỰC HIỆN CÔNG TÁC HUY ĐỘNG TRẺ 5 TUỔI, TUYỂN SINH VÀ THỰC HIỆN CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG

Giai đoạn 1: Năm học 2020 - 2021

* **Công tác huy động trẻ 5 tuổi:** Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi; Trẻ từ 3 - 5 tuổi đạt từ 99% trở lên.

* **Công tác tuyển sinh:**

Tuyển sinh đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu giao cho năm học

* **Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- CB, GV, NV và học sinh phần đầu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,...

Giai đoạn 2: Năm học 2021 - 2022

* **Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Trẻ từ 3 - 5 tuổi đạt từ 99% trở lên.

* **Công tác tuyển sinh:**

Tuyển sinh đạt tỷ chỉ tiêu giao cho năm học

* **Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- 100% CB - GV - NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động do các cấp phát động.

Giai đoạn 3 : Năm học 2022 - 2023

* **Công tác huy động trẻ 5 tuổi:** Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Trẻ từ 3 - 5 tuổi đạt từ 99% trở lên.

* **Công tác tuyển sinh:** Tuyển sinh đạt tỷ lệ chỉ tiêu giao cho năm học

* **Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:** CB, GV, NV và học sinh phần đầu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

Giai đoạn 4 : Năm học 2023 - 2024

* **Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Trẻ từ 3 - 5 tuổi đạt từ 99% trở lên.

* **Công tác tuyển sinh:** Tuyển sinh đạt tỷ lệ chỉ tiêu giao cho năm học

* **Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:** CB, GV, NV và học sinh phần đầu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

Giai đoạn 5 : Năm học 2024 - 2025

* **Công tác huy động trẻ 5 tuổi:** Phân đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Trẻ từ 3 - 5 tuổi đạt từ 99% trở lên.

* **Công tác tuyển sinh:** Tuyển sinh đạt tỷ lệ chỉ tiêu giao cho năm học

* **Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:** CB, GV, NV và học sinh phân đầu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

Tầm nhìn chiến lược giai đoạn 2025 - 2030:

* **Cơ sở vật chất:**

- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ còn thiếu để bổ sung. Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa trang thiết bị trong nhà trường từ đầu năm.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo cải tạo và nâng cấp 2 điểm trường hướng tới kiểm định chất lượng và công nhận lại trường chuẩn Quốc gia vào năm 2028. Phân đầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2028.

* **Trình độ đào tạo:**

- Tỷ lệ trên chuẩn: CBQL: 100%, GV: 100%
- 100% GV đạt Khá và Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV mầm non.
- 100% CBQL đánh giá chuẩn loại Xuất sắc
- 100% CB, GV, NV được đánh giá xếp loại công chức viên chức cuối năm từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

* **Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phân đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Trẻ từ 3 - 5 tuổi đạt từ 99% trở lên.

* **Công tác tuyển sinh:**

Tuyển sinh đạt tỷ lệ chỉ tiêu giao cho năm học

* **Chi bộ Đảng + đoàn thể:**

- Phân đầu kết nạp 1 - 2 Đảng viên/năm
- Tỷ lệ Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm đảm bảo theo đúng hướng dẫn.

* **GV giỏi:** Cấp trường: 100%; Cấp huyện: 6 - 8%; Cấp TP: 2%

* **Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:** CB, GV, NV và trẻ phân đầu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

* **Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng:**

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.
- Hồ sơ quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe: Xếp loại tốt.
- 100% trẻ được ăn bán trú, mức ăn 30.000đ/trẻ/ngày.
- Tiếp tục thực hiện phần mềm nuôi dưỡng

- 100% trẻ được cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng chính xác, đúng thời gian quy định; 98-100% trẻ tăng cân qua các kỳ cân.

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm.

- Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân đến cuối năm giảm còn dưới 2%, tỷ lệ trẻ thấp còi đến cuối năm còn dưới 2%.

- 100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLLT-BYT-BGDĐT.

*** Chất lượng giáo dục:**

- 13/13 lớp đổi mới hình thức và nội dung giáo dục phù hợp với trẻ và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ ở các độ tuổi. Áp dụng tích hợp các phương pháp giáo dục tiên tiến với phương pháp giáo dục truyền thống.

- Tiếp tục thực hiện phần mềm giáo dục

- Tiếp tục thực hiện tốt phổ cập học sinh 5 tuổi.

- Tỷ lệ chuyên cần: Nhà trẻ: 85%, Mẫu giáo bé, Mẫu giáo nhỡ: 90% trở lên; Mẫu giáo lớn: 95% trở lên.

*** Thi đua:**

+ Chính quyền:

- Tập thể: Tập thể Lao động xuất sắc

- Trường tiên tiến TĐTT cấp Thành phố

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Công đoàn: Bằng khen của Liên đoàn Lao động huyện

+ Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+ Chi hội phụ nữ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ 100% CB, GV, NV đạt LĐTT

+ 15% đạt CSTĐ cấp cơ sở, 15% giấy khen của UBND huyện

+ Bằng khen của UBND thành phố: 2 đ/c

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng: Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp thực hiện.

6. Đối với các Tổ trưởng (VP+chuyên môn): Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân

theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

8. Đối với các tổ chức, Đoàn thể trong nhà trường: Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch này.

VII. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Kế hoạch chiến lược của Trường Mầm non A thị trấn Văn Điền cơ bản đã xác định được những mục tiêu cụ thể, các biện pháp dài hạn mà tập thể sư phạm nhà trường thể hiện rõ tâm tư, nguyện vọng, nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ. Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Lãnh đạo ngành cũng như cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương để nhà trường thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và hiệu quả nhất.

Nơi nhận:

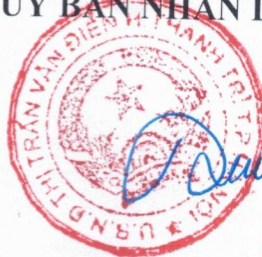
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Đảng uỷ-UBND thị trấn Văn Điền (b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Triệu Thị Kim Ngọc

**PHÊ DUYỆT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN VĂN ĐIỀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH
HÀ ĐIỀU THƯ**

PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO CẤP TRÊN

Nhất trí kế hoạch chiến lược của nhà trường

Ngày 1/10/2020



TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Tuyết Lê